TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VÕ NHAI **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 10/2024/QĐST-HNGĐ	*Võ Nhai, ngày 23 tháng 01 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý 93/2023/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 10 năm 2023 giữa:

Nguyên đơn: Chị Chị Lý Thị N, sinh năm 1982.

Bị đơn: Anh Đặng Văn T, sinh năm 1980.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Bà Triệu Thị N, sinh năm 1956.

Cùng nơi cư trú: Xóm KN, xã LM, huyện VN, tỉnh Thái Nguyên.

Căn cứ vào các điều 157, 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 58, 59, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 01 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 01 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Chị Lý Thị N và anh Đặng Văn T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ vợ chồng: Chị Chị Lý Thị N và anh Đặng Văn T thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Cháu Đặng Hữu P, sinh ngày 09/11/1999 đã trưởng thành Tòa án không xem xét giải quyết.

Đối với cháu Đặng Hữu K, sinh ngày 05/10/2008 chị Chị Lý Thị N và anh

Đặng Văn T thỏa thuận giao cho anh Đặng Văn T có trách nhiệm chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi cháu Khôi đủ 18 tuổi.

Chị N có quyền đi lại thăm và chăm sóc con chung.

2.3 Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Chị Lý Thị N và anh Đặng Văn T thỏa thuận chị N đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung 1.000.000 đồng/1 tháng cùng anh T nuôi cháu Đặng Hữu K, sinh ngày 05/10/2008. Việc cấp dưỡng tính từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật đến khi cháu K đủ 18 tuổi hoặc có sự kiện khác.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

2.4. Về tài sản chung: Các đương sự thỏa thuận phân chia tài sản chung của vợ chồng và yêu cầu Tòa án ghi nhận cụ thể như sau:

+ Chị Chị Lý Thị N quản lý, sử dụng các tài sản sau:

* Thửa đất số 807 tờ bản đồ địa chính số 2 xã LM có tổng diện tích 69.037m^2 đất có rừng sản xuất đã được UBND huyện Võ Nhai cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BB 068842, vào sổ cấp GCN số CH 00135 ngày 17/10/2013 mang tên bà Chị Lý Thị N và ông Đặng Văn T và toàn bộ cây trên đất gồm có 1160 cây Bạch đàn có đường kính gốc từ 2-3 cm, 1363 cây Bạch đàn có đường kính gốc từ 2-3cm, 167 cây Keo có đường kính gốc từ 1-2cm, 972 cây Mỡ tái sinh có đường kính gốc từ 5-7cm *(có sơ đồ đo vẽ ranh giới mốc giới thửa đất kèm theo).*

* Thửa đất 1219 tờ bản đồ địa chính số 2 xã LM có tổng diện tích 7.027m^2 đất có rừng sản xuất đã được UBND huyện Võ Nhai cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BV 517971, vào sổ cấp GCN số CH 00982 ngày 28/02/2017 mang tên bà Chị Lý Thị N và ông Đặng Văn T và toàn bộ cây trên đất gồm có 407 cây Bạch đàn có đường kính gốc từ 5-10 cm, 407 cây Keo có đường kính gốc từ 5-10cm *(có sơ đồ đo vẽ ranh giới mốc giới thửa đất kèm theo)*.

Chị Chị Lý Thị N, anh Đặng Văn T có trách nhiệm liên hệ với cơ quan Nhà nước có thẩm quyền để làm thủ tục chuyển quyền sử dụng đất cho chị Chị Lý Thị N theo quy định pháp luật.

+ Anh Đặng Văn T, quản lý sử dụng:

* 01 ngôi nhà xây hai tầng lợp ngói xây dựng năm 2015 diện tích 113m^2; 01 đường bê tông diện tích 10,7 m^3 xây dựng năm 2015; 01 sân láng vữa xi măng, diện tích 9m^3; Mái tôn làm năm 2015 có diện tích 64 m^2 xây dựng năm 2015 (nhà, đường bê tông, sân, mái tôn xây dựng trên thửa đất số 0 tờ bản đồ số 0 có tổng diện tích đất ở 360m^2 đã được UBND huyện Võ Nhai cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số E 9687, vào sổ cấp GCN quyền sử dụng đất số 00130-QSDĐ ngày 20/10/1996 mang tên ông Đặng Đăng B *(bố đẻ anh T đã chết năm 2020)*.

* 01 tivi LG mua năm 2022.

* 01 bộ bàn ghế gỗ tạp.

* 1880 cây Keo có đường kính gốc từ 10-15 cm trồng trên thửa đất số 29 khoảnh 5 tiểu khu 348, xã LM, diện tích 25.000m^2 đã được UBND huyện Võ Nhai cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số Q 693508, vào sổ cấp GCN quyền sử dụng đất số 00343/QSDĐ/3652/1998/QĐ-UB/H ngày 19/6/2000 mang tên mang tên ông Đặng Văn B *(bố đẻ anh T đã chết năm 2020)*.

2.5. Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.6. Về chi phí tố tụng: Chi phí xem xét thẩm định tại chỗ 8.000.000 đồng; chi phí đo vẽ trích đo hiện trạng sử dụng đất 15.000.000 đồng; tổng là 23.000.000 đồng. Số tiền này chị N và anh T thỏa thuận mỗi người chịu ½ *(11.500.000 đồng)* hai bên đã nộp và đã thực hiện xong.

2.7. Về án phí: Chị Chị Lý Thị N tự nguyện chịu 150.000 *(một trăm năm mươi nghìn)* đồng án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000 *(một trăm năm mươi nghìn)* đồng án phí cấp dưỡng nuôi con được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Võ Nhai theo biên lai số 0006460 ngày 09 tháng 10 năm 2023.

(Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự)

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND 2 cấp tỉnh Thái Nguyên;
- Chi cục THADS huyện Võ Nhai;
- Các đương sự;
- UBND xã LM;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Hoàng Thị Hương